**– Tiết PPCT 50 Ngày soạn: 15/02/2025**

**BÀI 27: THỰC HÀNH**

**TÌM HIỂU VÀ VIẾT BÁO CÁO VỀ Ý NGHĨA CỦA PHÁT TRIỂN KINH TẾ BIỂN ĐỐI VỚI QUỐC PHÒNG AN NINH Ở DUYÊN HẢI NAM TRUNG BỘ**

# (Thời gian thực hiện: 1 tiết)

# I. MỤC TIÊU

###  1. Kiến thức:

###  Liên hệ được phát triển kinh tế biển với quốc phòng an ninh.

###  2. Năng lực:

- Năng lực chung:

+ Giao tiếp và hợp tác: lựa chọn được nội dung, cách giao tiếp phù hợp khi trao đổi với bạn và GV.

+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo: tìm kiếm các lập luận minh chứng thuyết phục; sẵn sàng xem xét, đánh giá lại vấn đề cho phù hợp.

+ Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: thông qua xác định và đánh giá được các vấn đề liên quan đến phát triển kinh tế biển đối với quốc phòng an ninh ở Duyên hải Nam Trung Bộ.

- Năng lực đặc thù:

+ Nhận thức khoa học Địa lí: trình bày được ý nghĩa của phát triển kinh tế biển đối với quốc phòng an ninh ở Duyên hải Nam Trung Bộ.

+ Tìm hiểu địa lí: Tìm kiếm, chọn lọc được ông tin từ các văn bản tài liệu phù hợp với nội dung, chủ đề nghiên cứu; sử dụng được tranh, ảnh địa lí để trình bày về vấn đề phát triển kinh tế biển với quốc phòng an ninh ở Duyên hải Nam Trung Bộ. Khai thác Internet phục vụ môn học: Tìm kiếm, thu thập, chọn lọc và hệ thống hoá được các thông tin địa lí cần thiết từ các trang web; đánh giá và sử dụng được các thông tin trong học tập và thực tiễn.

###  3. Phẩm chất:

- Nhân ái: Tôn trọng các giá trị nhân văn khác nhau ở các vùng.

# - Chăm chỉ: Tích cực, tự giác, nghiêm túc học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức bản thân.

# - Yêu nước: Đấu tranh với các âm mưu, hành động xâm phạm lãnh thổ, biên giới quốc gia, các vùng biển thuộc chủ quyền và quyền chủ quyền của quốc gia bằng thái độ và việc làm phù hợp với lứa tuổi, với quy định của pháp luật.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

###  1. Giáo viên

- Máy tính, TV.

- Bản đồ tự nhiên, kinh tế Duyên hải Nam Trung Bộ.

- SGK Địa lí 12 (Kết nối tri thức với cuộc sống).

 **2. Học sinh**

SGK Địa lí 12 (Kết nối tri thức với cuộc sống).

# III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

 **A. Ổn định lớp**

 **B. Bài mới**

### 1. Hoạt động 1: Hoạt động mở đầu

**a) Mục tiêu:**

- Tạo kết nối giữa kiến thức, kinh nghiệm của HS (về Duyên hải Nam Trung Bộ) và chủ đề bài học.

- Tạo hứng thú, kích thích trí tò mò của HS.

**b) Nội dung:** HS xem video và trả lời câu hỏi.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh (1. Khai thác, nuôi trồng thủy hải sản; du lịch biển; giao thông vận tải biển; khái thác khoáng sản biển; 2. Vùng/lãnh thổ có lợi thế nhất để phát triển tổng hợp kinh tế biển: Duyên hải Nam Trung Bộ).

**d) Tổ chức thực hiện:** GV thực hiện phương pháp trực quan.

– Bước 1: GV trình chiếu video về tiềm năng và lợi thế của kinh tế biển Việt Nam, yêu cầu HS quan sát và trả lời câu hỏi sau: Việt Nam có những lợi thế để phát triển những ngành kinh tế biển nào? Vùng/lãnh thổ nào ở Việt Nam có lợi thế nhất để phát triển tổng hợp kinh tế biển?

Link video: <https://www.youtube.com/watch?v=1jRJCOpTzwE>

– Bước 2: HS quan sát video để trả lời câu hỏi.

– Bước 3: GV gọi HS trả lời, các HS khác bổ sung.

– Bước 4: GV chuẩn kiến thức, tổng kết rồi dẫn dắt vào bài.

**2. Hoạt động 2: Hoạt động hình thành kiến thức mới**

**Viết báo cáo về ý nghĩa của phát triển tổng hợp kinh tế biển đối với**

**quốc phòng an ninh ở Duyên hải Nam Trung Bộ**

**a) Mục tiêu:** Viết báo cáo về ý nghĩa của phát triển tổng hợp kinh tế biển đối với quốc phòng an ninh ở Duyên hải Nam Trung Bộ.

**b) Nội dung:** HS thu thập thông tin viết báo cáo về ý nghĩa của phát triển tổng hợp kinh tế biển đối với quốc phòng an ninh ở Duyên hải Nam Trung Bộ.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh.

|  |
| --- |
| **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| Duyên hải Nam Trung Bộ, một khu vực có vị trí chiến lược đặc biệt về kinh tế, chính trị và quốc phòng. Phát triển kinh tế biển ở Duyên hải Nam Trung Bộ không chỉ góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế mà còn có ý nghĩa quan trọng đối với quốc phòng và an ninh khu vực. Đồng thời, giữ vững an ninh quốc phòng có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển kinh tế. \* Ý nghĩa của phát triển kinh tế biển đối với quốc phòng an ninh:- **Góp phần bảo vệ chủ quyền biển đảo**+ Duyên hải Nam Trung Bộ có vị trí chiến lược quan trọng, gần quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, nơi có nhiều tranh chấp chủ quyền.+ Phát triển kinh tế biển, đặc biệt là ngành thủy sản và dịch vụ hậu cần nghề cá, giúp ngư dân bám biển dài ngày, góp phần khẳng định chủ quyền quốc gia.+ Tạo điều kiện để xây dựng lực lượng dân quân biển, hỗ trợ lực lượng hải quân, cảnh sát biển trong công tác tuần tra, bảo vệ vùng biển.- **Tăng cường tiềm lực kinh tế phục vụ quốc phòng**+ Kinh tế biển phát triển giúp tăng nguồn thu ngân sách, đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị phục vụ quốc phòng.+ Hệ thống cảng biển, khu công nghiệp ven biển, giao thông kết nối với các đảo được nâng cấp, hỗ trợ hậu cần cho quân đội.+ Đóng tàu quân sự, phát triển công nghiệp đóng tàu dân sự phục vụ tuần tra bảo vệ biển đảo.- **Góp phần giữ vững an ninh trật tự trên biển**+ Khi đời sống người dân ven biển ổn định nhờ kinh tế biển, các tệ nạn như buôn lậu, khai thác tài nguyên trái phép, di cư bất hợp pháp sẽ giảm.+ Các khu kinh tế biển thu hút lao động, giảm nguy cơ thất nghiệp và bất ổn xã hội.+ Phát triển du lịch biển cũng tạo điều kiện để tăng cường quản lý, giám sát hoạt động trên biển.- **Thắt chặt quan hệ hợp tác quốc tế**+ Phát triển kinh tế biển giúp Việt Nam tăng cường hợp tác với các quốc gia có thế mạnh về kinh tế biển, thu hút đầu tư vào cơ sở hạ tầng, công nghệ khai thác tài nguyên biển.+ Thông qua hợp tác kinh tế, Việt Nam có thể tranh thủ sự ủng hộ của các nước trong bảo vệ chủ quyền và giải quyết tranh chấp biển Đông.**\* Ý nghĩa của giữ vững an ninh quốc phòng đối với phát triển kinh tế:**- Bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, tạo môi trường ổn định+ Duyên hải Nam Trung Bộ giáp biển Đông, có nhiều đảo, quần đảo quan trọng như Hoàng Sa, Trường Sa, đóng vai trò trọng yếu trong bảo vệ chủ quyền biển đảo.+ Việc giữ vững an ninh quốc phòng giúp bảo vệ lãnh thổ, giữ ổn định chính trị, tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động kinh tế, đặc biệt là kinh tế biển.- Thúc đẩy phát triển kinh tế biển+ Với lợi thế về cảng biển, đánh bắt, nuôi trồng thủy sản, du lịch biển đảo, an ninh quốc phòng vững chắc giúp ngư dân yên tâm khai thác, bảo vệ ngư trường.+ Các hoạt động kinh tế biển như dầu khí, vận tải biển, xuất nhập khẩu cũng phát triển mạnh khi có sự đảm bảo về an ninh.- Thu hút đầu tư và phát triển công nghiệp, du lịch+ Khu vực này có nhiều khu kinh tế trọng điểm như Chu Lai (Quảng Nam), Dung Quất (Quảng Ngãi), Vân Phong (Khánh Hòa), nếu an ninh được đảm bảo sẽ thu hút đầu tư trong và ngoài nước.+ Du lịch biển đảo (Như Nha Trang, Phú Yên, Quy Nhơn) chỉ có thể phát triển mạnh khi an toàn và trật tự xã hội được duy trì.- Đảm bảo an toàn giao thông, logistics+ Đây là tuyến đường huyết mạch với quốc lộ 1A, đường sắt Bắc - Nam, sân bay và cảng biển quan trọng như Cam Ranh, Quy Nhơn, Chu Lai.+ Giữ vững an ninh quốc phòng giúp giao thông thuận lợi, hàng hóa lưu thông tốt hơn, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.- Gắn kết phát triển kinh tế với bảo vệ môi trườngViệc kết hợp giữa phát triển kinh tế và bảo vệ an ninh quốc phòng giúp quản lý tốt tài nguyên thiên nhiên, hạn chế tình trạng khai thác trái phép, ô nhiễm môi trường biển.Phát triển kinh tế biển ở Duyên hải Nam Trung Bộ không chỉ giúp tăng trưởng kinh tế mà còn là yếu tố quan trọng góp phần bảo vệ chủ quyền, tăng cường quốc phòng và đảm bảo an ninh trật tự khu vực. Việc kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế và củng cố quốc phòng là hướng đi bền vững, góp phần bảo vệ lợi ích quốc gia trên biển. Đồng thời, an ninh quốc phòng là yếu tố then chốt giúp Duyên hải Nam Trung Bộ phát triển bền vững, khai thác tốt lợi thế về biển, thu hút đầu tư, và đảm bảo đời sống ổn định cho người dân. |

**d) Tổ chức thực hiện:** GV thực hiện kĩ thuậtlàm việc nhóm.

– Bước 1: GV chia lớp thành 4 nhóm và giao nhiệm vụ:

 + HS trả lời câu hỏi:

1/ Trình bày ý nghĩa của phát triển kinh tế biển đối với quốc phòng an ninh.

2/ Trình bày ý nghĩa của giữ vững an ninh quốc phòng đối với phát triển kinh tế.

 + Sau khi hoàn thành phần trả lời, HS về nhóm của mình, thảo luận hoàn thiện phiếu học tập.

– Bước 2: Mỗi HS làm việc độc lập hoàn thành phiếu học tập; sau đó về nhóm thảo luận, chia sẻ thông tin với các thành viên trong nhóm, thống nhất kết quả thảo luận, hoàn thiện phiếu học tập.

– Bước 3: GV chỉ định đại diện mỗi nhóm trình bày kết quả thảo luận.

#### – Bước 4: GV nhận xét, góp ý, chuẩn kiến thức và tuyên dương những nhóm hoàn thành tốt nhiệm vụ.

### PHIẾU ĐÁNH GIÁ

Tên nhóm : …………………………………………… Lớp: ………………….

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Chấm điểm** | **Điểm tuyệt đối** | **Điểm chấm** |
| Nội dung | Cấu trúc đầy đủ, rõ ràng | 2 |  |
| Nội dung phong phú, chính xác | 2 |  |
| Các nguồn thông tin đáng tin cậy | 1 |  |
| Có nhiều dạng thông tin: hình ảnh, số liệu,… | 1 |  |
| Hình thức | Trình bày khoa học | 1 |  |
| Có tính thẩm mĩ, sáng tạo | 1 |  |
| Báo cáo | Trình bày báo cáo rõ ràng | 1 |  |
| Trả lời câu hỏi chính xác, dễ hiểu | 1 |  |
| Tổng hợp |  | 10 |  |

#### **3. Hoạt động 3. Hoạt động luyện tập**

**a) Mục tiêu:** Củng cố kiến thức đã học về Duyên hải Nam Trung Bộ.

**b) Nội dung:** GV yêu cầu HS trả lời một số câu hỏi:

**Câu 1.** Cho thông tin sau:

Duyên hải Nam Trung Bộ là một bộ phận lãnh thổ của vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung; giáp với vùng Đông Nam Bộ, Tây Nguyên; giáp với nước láng giềng Lào và Biển Đông rộng lớn. Lãnh thổ nằm gần tuyến hàng hải quốc tế, tạo cho Duyên hải Nam Trung Bộ nhiều tiềm năng, thế mạnh trong phát triển các ngành kinh tế biển.

**a)** Kinh tế biển là tiềm năng nổi bật nhất trong phát triển của lãnh thổ Duyên hải Nam Trung Bộ. (Đúng)

**b)** Duyên hải Nam Trung Bộ có ưu thế hơn Bắc Trung Bộ trong khai thác hải sản do có nhiều ngư trường lớn. (Đúng)

**c)** Điều kiện chủ yếu giúp Duyên hải Nam Trung Bộ phát triển khai thác hải sản là vùng biển rất ít khi có bão. (Sai)

**d)** Khó khăn chủ yếu tác động đến ngành kinh tế biển của Duyên hải Nam Trung Bộ là chịu ảnh hưởng lớn của áp thấp nhiệt đới, gió mùa Đông Bắc. (Sai)

**Câu 2.** Cho thông tin sau:

Duyên hải Nam Trung Bộ là một khu vực ven biển của Việt Nam với nhiều tài nguyên thiên nhiên phong phú. Vùng này có diện tích biển rộng lớn và nhiều ngư trường quan trọng. Bờ biển dài với nhiều vịnh sâu như Vân Phong, Cam Ranh và Đà Nẵng tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển cảng biển và du lịch. Các bãi biển nổi tiếng như Nha Trang, Mũi Né, Non Nước và Mỹ Khê thu hút nhiều du khách. Khu vực này cũng có nhiều khu dự trữ sinh quyển và tài nguyên khoáng sản quý giá. Những yếu tố này tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển đa dạng của các ngành kinh tế biển trong vùng.

**a)** Duyên hải Nam Trung Bộ là khu vực ven biển có nhiều bãi biển nổi tiếng như Nha Trang và Mũi Né. (Đúng)

**b)** Các vịnh sâu như Vân Phong, Cam Ranh và Đà Nẵng ở Duyên hải Nam Trung Bộ có ý nghĩa chủ yếu cho phát triển du lịch. (Sai)

**c)** Khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ có điều kiện tự nhiên thuận lợi để phát triển các ngành kinh tế biển đa dạng. (Đúng)

**d)** Sự phát triển của các ngành kinh tế biển tại Duyên hải Nam Trung Bộ phụ thuộc vào khả năng bảo vệ và khai thác bền vững tài nguyên thiên nhiên trong khu vực này. (Đúng)

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**Câu 1. Đáp án: a,b đúng; c,d : sai.**

**Câu 2. Đáp án: a,c,d đúng; b : sai.**

**d) Tổ chức thực hiện:** GV thực hiện phương pháp vấn đáp.

– Bước 1: GV yêu cầu HS trả lời một số câu hỏi.

– Bước 2: HS vận dụng kiến thức đã học để trả lời câu hỏi.

– Bước 3: GV mời một số HS trình bày, HS khác bổ sung.

– Bước 4: GV nhận xét, đánh giá.

**C. Hướng dẫn về nhà**

- Hoàn thành bài thực hành vào vở.

- Chuẩn bị bài mới: Bài 28: Khai thác thế mạnh để phát triển kinh tế ở Tây Nguyên.